

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
MÔN TIN HỌC, LỚP 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	CHỦ ĐỀ 3: ĐẠO ĐỨC PHÁP LUẬT VÀ VĂN HOÁ TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ.	1. Giao tiếp an toàn trên internet.	3		2		1				15 % (1,5 đ)
2	CHỦ ĐỀ 4: CÁC HỆ CƠ SỞ DỮ LIỆU	1. Lưu trữ dữ liệu và khai thác thông tin phục vụ quản lí.	2		2		1				12,5 % (1,25 đ)
		2. Cơ sở dữ liệu.	3		2						12,5 % (1,25 đ)
		3. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu và hệ cơ sở dữ liệu.	3		1		1				12,5 % (1,25 đ)
		4. Cơ sở dữ liệu quan hệ.	3		2		1		1		17,5 % (1,75 đ)
		5. SQL - Ngôn ngữ truy vấn có cấu trúc.	3		1		1		1		15 % (1,5 đ)
		6. Bảo mật và an toàn hệ cơ sở dữ liệu.	3		2		1				15 % (1,5 đ)
Tổng			20		12		6		2		100% 10 đ
Tỉ lệ %			50%		30%		15%		5%		100%
Tỉ lệ chung			80%				20%				100%

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I

MÔN: TIN HỌC, LỚP 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo các mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	CHỦ ĐỀ 3: ĐẠO ĐỨC PHÁP LUẬT VÀ VĂN HOÁ TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ.	1. Giao tiếp an toàn trên internet.	Nhận biết - Nhận biết một số nguyên tắc phòng tránh lừa đảo trên không gian số. - Biết quy tắc tôn trọng, tuân thủ pháp luật. - Biết thể nào là quy tắc lành mạnh. Thông hiểu - Giải thích được quy tắc an toàn và bảo mật thông tin. - Trình bày được trách nhiệm ứng xử trên môi trường mạng. Vận dụng - Chỉ ra cách phòng chống lừa đảo kĩ thuật.	3	2	1	
2	CHỦ ĐỀ 4: CÁC HỆ CƠ SỞ DỮ LIỆU	1. Lưu trữ dữ liệu và khai thác thông tin phục vụ quản lí.	Nhận biết - Biết được thể nào là lưu trữ dữ liệu. - Biết được khai thác dữ liệu là gì. Thông hiểu - Giải thích được thể nào là bài toán quản lí. - Giải thích tại sao dữ liệu phải cập nhật thường xuyên. Vận dụng - Chỉ ra một bài toán quản lí.	2	2	1	

2. Cơ sở dữ liệu.	Nhận biết - Nhận biết được tính nhất quán trong CSDL. - Nhận biết được tính không dư thừa trong CSDL. - Nhận biết được tính độc lập trong CSDL. Thông hiểu - Giải thích được tính toàn vẹn trong CSDL. - Giải thích được tính bảo mật và an toàn trong CSDL.	3	2		
3. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu và hệ cơ sở dữ liệu.	Nhận biết - Nhận biết chức năng định nghĩa dữ liệu của hệ quản trị cơ sở dữ liệu. - Nhận biết chức năng cập nhật và truy xuất dữ liệu của hệ quản trị cơ sở dữ liệu. - Nhận biết chức năng bảo mật và an toàn dữ liệu của hệ quản trị cơ sở dữ liệu. Thông hiểu - Giải thích được thế nào là hệ quản trị cơ sở dữ liệu. Vận dụng - Phân biệt hệ cơ sở dữ liệu và hệ quản trị cơ sở dữ liệu.	3	1	1	

4. Cơ sở dữ liệu quan hệ.	Nhận biết - Biết được khái niệm cơ sở dữ liệu quan hệ. - Biết được bản ghi, trường. - Biết được khoá chính. Thông hiểu - Giải thích được công dụng khoá chính. - Giải thích được việc liên kết dữ liệu. Vận dụng - Xác định khoá ngoài của các bảng cho trước Vận dụng cao - Xác định khoá chính và khoá ngoài của các bảng cho trước.	3	2	1	1
5. SQL - Ngôn ngữ truy vấn có cấu trúc.	Nhận biết - Nhận biết được câu lệnh khởi tạo CSDL là CREATE DATABASE. - Nhận biết được câu lệnh khởi tạo bảng là CREATE TABLE. - Nhận biết được câu lệnh thay đổi định nghĩa bảng là ALTER TABLE. Thông hiểu - Giải thích được sự khác nhau giữa kiểu dữ liệu CHAR(n) và VARCHAR(n). Vận dụng - Viết được câu lệnh khởi tạo CSDL theo yêu cầu. Vận dụng cao - Viết được câu lệnh khởi tạo bảng theo yêu cầu.	3	1	1	1

		6. Bảo mật và an toàn hệ cơ sở dữ liệu.	Nhận biết - Biết được khái niệm bảo mật CSDL. - Biết được thể nào là sự cố về nguồn điện. - Biết được thể nào là sự cố hư hỏng thiết bị lưu trữ. Thông hiểu - Giải thích được việc xây dựng chính sách an toàn dữ liệu để làm gì. - Giải thích tại sao cần phải sao lưu dữ liệu định kì. Vận dụng - Phân quyền truy cập cho một người dùng cụ thể trong một CSDL cụ thể.	3	2	1	
Tổng số câu				20	12	6	2
Tỉ lệ %				50%	30%	15%	5%
Tỉ lệ chung %				80%		20%	

Ghi chú:

- Các câu hỏi ở các cấp độ là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.
- Số điểm tính cho 1 câu trắc nghiệm là 0,25 điểm/câu.